

Chuyên đề XIX CẤU TẠO TỪ

WORD FORMATION

LÍ THUYẾT TRỌNG TÂM

I. DANH TỪ

Danh từ-N		
Vai trò + Vị trí	Ví dụ	
1. Làm chủ ngữ (đầu câu, mệnh đề)	<u>Rabbits</u> have long tails. (<i>Loài thỏ có đuôi dài.</i>)	
2. Làm tân ngữ (sau động từ)	Peter loves <u>puppies</u> . (<i>Peter thích cún con.</i>)	
3. Sau tính từ sở hữu (his, her, their,...)	This is my car. (<i>Đây là xe của tôi.</i>)	
4. Sau tính từ	He is a handsome <u>actor</u> . (<i>Anh ta là một diễn viên diễn trai.</i>)	
5. + Sau mạo từ a, an, the + Sau lượng từ + Sau đại từ chỉ định (this, that, these, those)	Vietnam is a <u>country</u> in Southeast Asia. (<i>Việt Nam là một quốc gia Đông Nam Á.</i>) I just bought some <u>eggs</u> . (<i>Tôi vừa mua vài quả trứng.</i>) This <u>picture</u> is very expensive. (<i>Bức tranh này rất đắt.</i>)	
6. Đứng sau giới từ: in, on, at, by,...	I go to school by <u>bus</u> . (<i>Tôi đi học bằng xe buýt.</i>)	
Một số đuôi danh từ thường gặp		
-tion	-ness	-ty
-sion	-ance	-hood
-ment	-ence	-ship
-or, -er, -ist, -ian (chỉ người)	-dom	-age

II. TÍNH TỪ

Tính từ-Adj	
Vai trò + Vị trí	Ví dụ
1. Trước danh từ	I like this <u>wooden</u> bed. (<i>Tôi thích cái giường làm bằng gỗ này.</i>)
2. Sau động từ liên kết (linking verb): be, become, look, taste, find,...	The yard looks quite <u>dirty</u> . (<i>Cái sân trông khá bẩn.</i>)
3. Dùng trong câu so sánh	Playing badminton is as <u>difficult</u> as playing football.

	<i>(Chơi cầu lông khó như chơi đá bóng vậy.)</i>		
4. Dùng trong các cấu trúc “adj + enough to V” “too + adj + to V” “so + adj + that + s + V”	He is <u>intelligent</u> enough to escape from that room. <i>(Anh ta đủ thông minh để thoát khỏi căn phòng đó.)</i>		
5. Dùng trong câu cảm thán với How How + adj + S + V!	How <u>beautiful</u> the house is! <i>Ngôi nhà mới đẹp làm sao.)</i>		
Một số đuôi tính từ thường gặp			
-ful	-ible	-ic	
-less	-tive	-ed	
-abl	-ic	-ing	

1. Linking verb - Động từ nối

Linking verb là những động từ để nối giữa chủ ngữ và tính từ. Thường những động từ này không chỉ hoạt động mà nó dùng để chỉ trạng thái của sự vật, hiện tượng.

Dưới đây là một số động từ nối và sau nó là một tính từ.

Động từ	Nghĩa	Động từ	Nghĩa
seem	dường như	feel	cảm thấy
appear	hóa ra	remain	giữ nguyên
become	trở nên	taste	có vị
look	trông	sound	nghe có vẻ
smell	có mùi	keep	giữ

Ví dụ

Lia looks so pretty in that dress. *(Lia trông thật xinh trong chiếc váy đó.)*

★ **Lưu ý:** Một số động từ nối vừa có thể là động từ thường vừa là động từ nối và mang ý nghĩa khác nhau.

LOOK mang nghĩa là **NHÌN** khi là động từ thường nhưng mang nghĩa là **TRÔNG THẾ NÀO** khi là động từ nối.

2. Phân biệt tính từ đuôi -ing và đuôi -ed

+ Tính từ đuôi -ing dùng để miêu tả về đặc điểm, tính chất của điều gì đó.

+ Tính từ đuôi -ed thể hiện cảm nhận của một người về điều xảy ra.

Ví dụ

The film was boring. I was bored when the main character started crying. *(Bộ phim thật tẻ nhạt. Tôi cảm thấy chán khi nhân vật chính bắt đầu khóc.)*

Phim tẻ nhạt là tính chất bộ phim → boring

Tôi thấy chán là cảm nhận → bored

III. TRẠNG TỪ

Có nhiều loại trạng từ trong tiếng Anh, nhưng trong cuốn sách này ta đề cập đến hai loại chính trong chương trình THCS là trạng từ chỉ tần suất và trạng từ chỉ cách thức.

Trạng từ chỉ cách thức: Adv = Adj + ly

Ví dụ

beautiful - beautifully extreme - extremely
polite - politely careful - carefully

★ **Lưu ý:** Một số từ có đuôi -ly nhưng lại được cấu tạo là N, V + ly thì không phải trạng từ mà là tính từ

Ví dụ: friendly, costly, daily, manly, lovely,...

Trạng từ-Adv	
Vai trò + Vị trí	Ví dụ
1. Trước tính từ để bổ nghĩa cho tính từ	The food here is <u>extremely</u> cheap. <i>(Đồ ăn ở đây cực kì rẻ.)</i>
2. Xung quanh động từ thường - Trạng từ tần suất thường đứng trước động từ thường và sau to be - Trạng từ cách thức thường đứng sau động từ thường hoặc cuối câu.	I <u>often</u> read books twice a week. <i>(Tôi thường đọc sách 2 lần 1 tuần.)</i> The gold price goes down <u>quickly</u> . <i>(Giá vàng tụt nhanh chóng.)</i>

IV. ĐỘNG TỪ

Động từ (Verb - V) thường đứng sau chủ ngữ để tạo thành một mệnh đề. Một số đuôi động từ thường gặp như -ate, -ize, -en, -fy, ...

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

Exercise 1. Fill in the blank with the correct form of the word given in the bracket.

Tra ID Đề [5271] - Tra ID Video [5272]

Question 1 [573710]: She answered the questions _____. (CORRECT)

Question 2 [573711]: Environmentalists are trying to _____ natural habitats. (PROTECTION)

Question 3 [573712]: Her _____ impressed all the audiences in the room. (PERFORM)

Question 4 [573713]: His _____ ideas won him the first prize in the competition. (CREATE)

Question 5 [573714]: Make sure to read the instructions _____ before starting the test. (CARE)

Question 6 [573715]: His latest book was so _____ that it helped her become a

millionaire. (SUCCEED)

Question 7 [573716]: They are still waiting for the final _____ from the board. (DECIDE)

Question 8 [573717]: _____ water isn't safe for drinking (POLLUTION)

Question 9 [573718]: She usually _____ her lower back by doing these exercises. (STRONG)

Question 10 [573719]: We should act _____ even if we feel worried. (CONFIDENT)

Question 11 [573720]: She enjoys the _____ atmosphere in the countryside. (PEACE)

Question 12 [573721]: His daughter would like to become a _____. (SING)

Question 13 [573722]: The football match made me so _____. (EXCITE)

Question 14 [573723]: Mr. Quan has decided to take early _____. (RETIRE)

Question 15 [573724]: The _____ experience of volunteering at the local charity touched me deeply. (FORGET)

Question 16 [573725]: My _____ was spent moving from place to place as my father was in the army. (CHILD)

Question 17 [573726]: The _____ waste from the factory is dumped into the river. (TREAT)

Question 18 [573727]: It would have been _____ to let Claire drive home when she was so tired. (RESPONSIBILITY)

Question 19 [573728]: The house was _____ destroyed by the fire. (COMPLETE)

Question 20 [573729]: Pablo left the room without any _____. (EXPLAIN)

Question 21 [573730]: The restaurant offers a _____ menu with classic dishes. (TRADITION)

Question 22 [573731]: _____ can lead to serious health problems like heart disease. (OBESE)

Question 23 [573732]: Physical exercise is _____ for your health. (BENEFIT)

Question 24 [573733]: _____, the flight was delayed due to bad weather. (FORTUNE)

Question 25 [573734]: It is _____ that some people poach fish in the Nhieu Loc Canal. (DISAPPOINT)

Question 26 [573735]: She's not only beautiful but also _____. (INTELLIGENCE)

Question 27 [573736]: The charity organized a fundraiser to help the _____ in their area. (HOME)

Question 28 [573737]: Her new dress was so _____ that everyone complimented her on it. (ATTRACT)

Question 29 [573738]: The accident was caused by a _____ mistake while driving.

(CARE)

Question 30 [573739]: The hotel room was _____ decorated with soft lighting, plush linens, and tasteful artwork. (ATTRACT)

Exercise 2. Circle the best correct answer (A, B, c or D) for each of following questions.

Tra ID ĐỀ [5273] - Tra ID Video [5274]

Question 1 [573740]: She is _____ to pass the exam. She did it well.

A. certainty B. uncertain C. certainly D. certain

Question 2 [573741]: You must be _____ when you open that door.

A. careful B. carefully C. care D. caring

Question 3 [573742]: Linda has got some _____ things to say on the subject.

A. interested B. interestedly C. interesting D. interests

Question 4 [573743]: To keep fit, we should eat _____.

A. healthy B. healthily C. unhealthy D. unhealthily

Question 5 [573744]: Students are encouraged to read newspapers regularly to _____ their knowledge.

A. wide B. widely C. widen D. width

Question 6 [573745]: The new sofa is so _____ that I could sit on it all day.

A. comfort B. comfortable C. uncomfortable D. comfortably

Question 7 [573746]: Protecting _____ resources is important for ensuring a sustainable future for our next generations.

A. nature B. naturally C. natural D. unnatural

Question 8 [573747]: You must fill in an _____ form for admission to the university at the front desk.

A. applicant B. apply C. application D. applicable

Question 9 [573748]: I like watching the news on TV every day because it's very _____.

A. informed B. information C. informative D. inform

Question 10 [573749]: Movies and video games are popular means of _____ for people of all ages.

A. entertain B. entertaining C. entertained D. entertainment

Question 11 [573750]: _____, we found a parking spot right in front of the restaurant.

A. Luckily B. Luckily C. Unluckily D. Luck

Question 12 [573751]: The trip to Paris was a _____ experience that I will cherish forever.

A. memory B. memories C. memorably D. memorable

Question 13 [573752]: The company's biggest _____ just launched a new product that could

impact our sales.

A. compete B. competition C. competitive D. competitor

Question 14 [573753]: The movie was so _____ that I couldn't take my eyes off the screen.

A. exciting B. excited C. excitedly D. excitingly

Question 15 [573754]: During the storm, the _____ was cut off to the entire neighborhood.

A. electric B. electron C. electricity D. electrical

Question 16 [573755]: In the 18th century, jean cloth was made _____ from cotton.

A. completion B. completed C. completing D. completely

Question 17 [573756]: Some conservationists have raised people's _____ of rhinos' protection.

A. aware B. awared C. awareness D. awares

Question 18 [573757]: She was deeply _____ by the quality of the presentation and the thorough research.

A. impressed B. impression C. impressive D. impressively

Question 19 [573758]: The movie's plot twist was so _____ that it left the audience speechless.

A. surprises B. surprising C. surprise D. surprised

Question 20 [573759]: They enjoyed exploring the _____ differences during their trip abroad.

A. culture B. cultural C. cultures D. uncultured

Question 21 [573760]: The antique shop owner was a passionate _____.

A. collection B. collector C. collect D. collective

Question 22 [573761]: She finally launched her own startup, which quickly became a _____ business in the tech industry.

A. succeed B. successful C. success D. successfully

Question 23 [573762]: _____ work tirelessly to protect the Earth's resources.

A. Environment B. Environmental
C. Environmentally D. Environmentalists

Question 24 [573763]: The fishing boat was _____ damaged in the storm.

A. worse B. bad C. badly D. worst

Question 25 [573764]: Some of the _____ have lived here all their lives.

A. villages B. villagers C. villager D. village

Question 26 [573765]: Despite its scary appearance, the spider in the garden was _____ to humans.

A. harmful B. unharmed C. harmless D. harmed

Question 27 [573766]: Certain species of sea turtles are _____ due to habitat loss and illegal poaching.

A. dangerous B. danger C. endangered D. dangerously

Question 28 [573767]: She felt _____ about the changes at work; her best friend was laid off.

A. happy B. happiness C. unhappy D. unhappiness

Question 29 [573768]: She bought an _____ friendly car.

A. environment B. environmental C. environments D. environmentally

Question 30 [573769]: The local gym had modern _____ so I used to go there every day.

A. equipped B. equipment C. equipping D. equipments

Question 31 [573770]: The oil spill caused water _____ in the coastal area, threatening marine life and ecosystems.

A. polluted B. polluting C. unpolluted D. pollution

Question 32 [573771]: I was _____ by the result of the exam.

A. disappointing B. disappointed C. disappointment D. disappoint

Question 33 [573772]: After the long hike, I felt _____ and ready for a nap.

A. exhausted B. exhaustion C. exhausting D. exhaust

Question 34 [573773]: Her speech was _____ and everyone was captivated by her words.

A. inspiring B. inspired C. inspiration D. inspire

Question 35 [573774]: The teacher's explanation was _____. Most of the students didn't understand the lesson.

A. confused B. confusing C. confusion D. confuse

Question 36 [573775]: With so many choices, it is hard to make _____ about what to buy.

A. decide B. decisive C. decisions D. decided

Question 37 [573776]: Visiting the Grand Canyon was a breathtaking experience, surrounded by the natural _____ of cliffs and rivers.

A. wonders B. wonderful C. wonderfully D. wonder

Question 38 [573777]: In 1906, the earthquakes in San Francisco _____ many houses.

A. destruction B. destroys C. destroyed D. destructive

Question 39 [573778]: I love playing in rock band because the music is so _____ from other.

A. differ B. differences C. difference D. different

Question 40 [573779]: His behavior was _____ and made it difficult for others to concentrate.

A. annoying B. annoyed C. annoy D. annoys